

Bài 25 PHÒNG, TRÁNH ĐUỐI NƯỚC

I MỤC TIÊU

Sau bài học này, HS sẽ:

- Nêu được các tình huống nguy hiểm có thể dẫn tới đuối nước.
- Nhận biết được nguyên nhân và hậu quả của đuối nước.
- Thực hiện được một số cách đơn giản và phù hợp để phòng, tránh đuối nước.

II CHUẨN BỊ

- SGK, SGV, Vở bài tập Đạo đức 1;
- Tranh ảnh, truyện, hình dán mặt cười – mặt mếu, âm nhạc (bài hát “Bé yêu biển lắm” – sáng tác: Vũ Hoàng), trò chơi “Cá sấu lên bờ”,... gắn với bài học “Phòng, tránh đuối nước”;
- Máy tính, máy chiếu projector, bài giảng powerpoint,... (nếu có điều kiện).

III HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

1. Khởi động

Tổ chức hoạt động tập thể – hát bài “Bé yêu biển lắm”

- GV mở bài hát “Bé yêu biển lắm” hoặc bắt nhịp để HS cùng hát.
- GV nêu yêu cầu:
 - + Mùa hè các em có thích đi tắm biển không?
 - + Làm thế nào để chúng ta đi tắm biển thật vui và an toàn?
- HS suy nghĩ, trả lời.

Kết luận: Học bơi là một cách bảo vệ bản thân giúp em phòng, tránh đuối nước.

Hoạt động thay thế: GV có thể tổ chức trò chơi “Cá sấu lên bờ”

Vạch hai đường vạch cách nhau khoảng 3 mét để làm bờ. Sau khi oản tù ti, người thua sẽ làm cá sấu đi lại giữa hai vạch đó tìm bắt người nào ở dưới nước hoặc có một chân dưới nước (tức nhảy ra khỏi vạch hoặc thò một chân qua khỏi vạch). Những người còn lại chia nhau đứng trên bờ (nghĩa là đứng ngoài hai bên vạch) trêu tức cá sấu bằng cách đọi cá sấu ở xa thì thò một chân xuống nước hoặc nhảy xuống nước và vỗ tay nói “Cá sấu, cá sấu lên bờ”. Khi nào cá sấu quay lại thì nhảy ngay lên bờ.

2. Khám phá

Hoạt động 1 Nhận diện tình huống nguy hiểm có thể dẫn đến đuối nước

- GV chiếu/treo cụm tranh đầu của mục Khám phá, HS quan sát tranh trên bảng hoặc trong SGK và thực hiện theo yêu cầu:
 - + Kể những tình huống có thể dẫn đến đuối nước.
 - + Vì sao những tình huống trên có thể dẫn đến đuối nước?
- GV gợi ý để HS giải thích được vì sao những tình huống trong tranh có thể dẫn đến đuối nước và đặt câu hỏi: “Theo em, còn những tình huống nào khác có thể dẫn tới đuối nước?”

Kết luận: Luôn cẩn thận ở những nơi có nước như: ao, hồ, sông, suối, cống nước, bể nước,... vì có thể dẫn tới đuối nước.

Hoạt động 2 Em hành động để phòng, tránh đuối nước

- GV yêu cầu HS quan sát cụm tranh (cuối mục Khám phá) trong SGK.
- GV đặt câu hỏi cho tình huống và mời HS lên đóng vai, giải quyết tình huống đó.
 - + Tình huống 1 (tranh 1): Trong lớp học bơi, nếu thấy giáo dạy bơi chưa đến. GV hỏi HS nên làm gì? (*Không được tự động xuống nước khi không có người giám sát*).
 - + Tình huống 2 (tranh 2): Em sẽ làm gì để an toàn khi đi trên thuyền? (*Mặc áo phao, ngồi ngay ngắn, không chạy nhảy, đùa nghịch hay cho tay, chân xuống nghịch nước,...*)
 - + Tình huống 3 (tranh 3): Khi nhìn thấy biển báo “Cảnh báo nước sâu, nguy hiểm để phòng đuối nước”, em sẽ làm gì? (*Không chơi gần, không tắm ở đó,...*)

Kết luận: Học bơi, mặc áo phao khi xuống nước hoặc đi thuyền, tránh xa hố nước sâu là những việc cần làm để phòng, tránh đuối nước.

3. Luyện tập

Hoạt động 1 Em chọn việc nên làm

- GV chiếu hoặc treo tranh mục Luyện tập lên bảng, HS quan sát trên bảng hoặc trong SGK. Sau đó, chia HS thành các nhóm và giao nhiệm vụ cho mỗi nhóm:

Hãy quan sát các bức tranh, thảo luận và lựa chọn việc nào nên làm, việc nào không nên làm và giải thích vì sao.

- HS thảo luận, cử đại diện nhóm lên bảng, dán sticker mặt cười vào hành vi nên làm, sticker mặt mếu vào hành vi không nên làm. HS có thể dùng thẻ học tập hoặc dùng bút chì đánh dấu vào tranh, sau đó đưa ra lời giải thích cho sự lựa chọn của mình.
- GV gọi các HS khác nhận xét, bổ sung và sau đó đưa ra kết luận.

Kết luận:

- Hành vi nên làm: Tập bơi có áo phao bơi dưới sự hướng dẫn của người lớn (tranh 1); Báo cho người lớn biết khi thấy người khác bị đuối nước (tranh 2); Ném phao xuống nước để cứu người đang bị đuối nước (tranh 4).
- Hành vi không nên làm: Lợi xuống suối bắt cá (tranh 3); Chơi đùa sát bờ ao (tranh 5).

Hoạt động 2 Chia sẻ cùng bạn

- GV nêu yêu cầu: Em đã thực hiện phòng, tránh đuối nước như thế nào? Hãy chia sẻ với các bạn nhé!
- GV tùy thuộc vào thời gian của tiết học có thể mời một số HS chia sẻ trước lớp hoặc các em chia sẻ theo nhóm đôi.
- HS chia sẻ qua thực tế của bản thân.
- GV nhận xét và khen ngợi các bạn đã biết cách phòng, tránh đuối nước.

4. Vận dụng

Hoạt động 1 Đưa ra lời khuyên cho bạn

- GV giới thiệu tình huống: Lần đầu tiên được đi thuyền, Hà vui sướng nên cúi đầu xuống nghịch nước.
- GV hỏi: Em hãy đưa ra lời khuyên cho bạn Hà.
- GV gợi ý: HS có thể đưa ra những lời khuyên khác nhau:
 - 1/ Hà ơi, đừng làm vậy nguy hiểm đấy!
 - 2/ Hà ơi, bạn cần mặc áo phao và ngồi ngay ngắn.
 - 3/ Hà ơi, bạn cần chú ý an toàn cho bản thân khi tham gia giao thông đường thủy.
- GV cho HS trình bày các lời khuyên khác nhau và phân tích chọn ra lời khuyên hay nhất.

Kết luận: Chúng ta cần chú ý mặc áo phao, ngồi ngay ngắn khi đi thuyền, không cúi đầu, thò tay nghịch nước.

Hoạt động 2 *Em thực hiện một số cách phòng, tránh đuối nước*

- HS đóng vai nhắc nhau phòng, tránh đuối nước. HS có thể tưởng tượng và đóng vai nhắc bạn cách phòng, tránh đuối nước (học bơi, sử dụng áo phao, chỉ xuống nước khi có sự giám sát của người lớn,...) trong các tình huống khác nhau.
- Ngoài ra, GV có thể yêu cầu HS quan sát các tranh trong SGK, thảo luận theo nhóm. Mỗi nhóm sẽ nêu một khẩu hiệu tuyên truyền về phòng, tránh đuối nước.
- GV yêu cầu lớp lắng nghe và bình chọn những khẩu hiệu hay và ý nghĩa.

Kết luận: Mặc áo phao, học bơi, luôn có sự giám sát của người lớn và cẩn thận tránh xa ao, hồ, sông, suối để bảo vệ bản thân khỏi tai nạn đuối nước.

Thông điệp: GV chiếu/viết thông điệp lên bảng (HS quan sát trên bảng hoặc nhìn vào SGK), đọc.